

**ĐỀ ÁN ĐIỀU CHỈNH
VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG**

(Kèm theo Tờ trình số 158/TTr-THPTXT ngày 14/7/2022 của trường THPT Xuân Trường)

Thực hiện Công văn số 1001 /SGDĐT-TCCB ngày 28/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác tổ chức cán bộ theo yêu cầu, trường Trung học phổ thông Xuân Trường xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm như sau:

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT ĐIỀU CHỈNH ĐỀ ÁN

Việc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm là để đáp ứng một số nội dung sau:

-Thực hiện các yêu cầu về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục-Đào tạo theo nghị quyết 29 của Bộ chính trị.

-Chuẩn bị cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT.

-Thực hiện theo các văn bản mới về bộ máy tổ chức và quản lý nhân sự: Nghị định số 106/2020/NĐ-CP; Nghị định 161/2018/NĐ-CP; Nghị định 120/2020/NĐ-CP; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT; Quyết định số 2266/QĐ-UBND; Quyết định 542/QĐ-UBND ngày 21/3/2022; Hướng dẫn số 795/HD-SNV ngày 26/4/2022 ...

-Cụ thể hóa kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch phát triển đội ngũ nhà trường giai đoạn 2021-2030.

Từ những lý do trên, đề án của đơn vị cần được điều chỉnh cho phù hợp với quy định.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

-Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
- Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Nghị định quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về việc quy định cơ chế tự chủ trong các đơn vị công lập;
- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
- Các Thông tư: Số 01/TT-BGDĐT, số 02/TT-BGDĐT, số 03/TT-BGDĐT, số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2009, được sửa đổi, bổ sung bởi:
- Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2017.
- Văn bản số 768/HD-SNV, ngày 25/6/2019 của Sở Nội vụ Hướng dẫn về việc xây dựng Đề án vị trí việc làm, hoàn thiện Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc, Khung năng lực vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Nam Định.
- Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc UBND huyện, thành phố và trung học phổ thông công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Quyết định 542/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 20/10/2021;

- Hướng dẫn số 795/HD-SNV ngày 26/4/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Nam Định về việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và điều chỉnh vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Công văn số 1884/SGDDĐT-TCCB ngày 26/11/2021 của Sở GDĐT Nam Định về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm tại các trường THPT công lập trực thuộc.

- Kế hoạch chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Kế hoạch phát triển đội ngũ trường THPT Xuân Trường giai đoạn 2021-2025 và các giai đoạn tiếp theo.

Phần II

THỰC TRẠNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

I. KHÁI QUÁT VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CỦA ĐƠN VỊ

1. Vị trí, chức năng:

Nhà trường là đơn vị sự nghiệp công lập, là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm

chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

-Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

-Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Những yếu tố tác động đến hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập:

Nhà trường hoạt động theo Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học quy định về tổ chức và quản lý nhà trường; chương trình và các hoạt động giáo dục; giáo viên; học sinh; tài sản của trường; quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

4. Cơ chế tài chính của đơn vị: Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

5. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc:

- Tên gọi của đơn vị: Trường THPT Xuân Trường.

- Quy mô nhà trường là 36 lớp với đầy đủ các tổ chức đoàn thể và các ban theo quy định của Điều lệ trường THPT. Hiện nay nhà trường có 1 tổ Văn phòng và 8 tổ chuyên môn gồm : Toán-Tin ; Ngữ văn-Thư viện ; Vật lí-Thiết bị ; Hóa học ; Sinh-Công nghệ ; Sử-Địa-GDCD ; Thể dục-QPAN ; Ngoại ngữ.

- Số lượng người làm việc hiện tại là 90 người.

6. Viên chức và người lao động hiện có mặt:

- Nhà trường có tổng số 80 biên chế viên chức, trong đó: 4 lãnh đạo, 75 giáo viên, 1 nhân viên.

- Có 3 nhân viên hợp đồng theo nghị định 161.

- Có 5 nhân viên hợp đồng lao động có thời hạn.

- Có 2 nhân viên hợp đồng theo công việc.

**/Về cơ cấu công chức, viên chức:*

Tổng số viên chức là 80 đồng chí, trong đó:

- Giáo viên THPT hạng II: 11 đồng chí.

- Giáo viên THPT hạng III: 68 đồng chí.

- Nhân viên thư viện hạng IV: 1 đồng chí.

(Thống kê theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Đề án này)

- Đánh giá thực trạng việc bố trí, sử dụng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ viên chức và người lao động ở đơn vị sự nghiệp công lập: Đội ngũ viên chức và người lao động của nhà trường đáp ứng tương đối tốt và phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ được giao; Việc bố trí, sử dụng viên chức và người lao động

đảm bảo phù hợp và đạt hiệu quả cao theo công việc thực tế của từng viên chức theo nhiệm vụ đang đảm nhận; Tổng số người làm việc trong đơn vị đảm bảo đủ số lượng theo quy định, tuy nhiên vẫn còn thừa thiếu cục bộ giữa các bộ môn.

II. VIỆC THỰC HIỆN VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CỦA ĐƠN VỊ

1. Nêu rõ Danh mục vị trí việc làm, số lượng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm của đơn vị đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Tên vị trí việc làm	Số lượng VTVL	Ngạch, CDNN tối thiểu	Khung năng lực của từng VTVL	Số lượng người làm việc của từng VTVL	Số có mặt thực tế đến thời điểm xây dựng ĐA điều chỉnh VTVL
Hiệu trưởng	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	1	1
Phó hiệu trưởng	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	2	3
Tổ trưởng chuyên môn	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	8	8
Tổ phó chuyên môn	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	1	1
Giáo viên môn Toán	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	12	16
Giáo viên môn Ngữ văn	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	10	8
Giáo viên môn Tiếng Anh	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	9	7
Giáo viên môn Thể dục	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	5	5
Giáo viên môn GDQP&AN	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	3	2
Giáo viên môn Vật lý	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	7	8
Giáo viên môn Hoá học	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	7	9
Giáo viên môn Sinh học	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	5	5
Giáo viên môn Lịch sử	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	3	3
Giáo viên môn Địa lý	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	3	3
Giáo viên môn GDCD	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	3	3
Giáo viên môn Công nghệ	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	3	3
Giáo viên môn Tin học	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	4	3

Giáo viên môn Mỹ thuật	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	1	0
Giáo viên môn Âm nhạc	1	Hạng III	Đúng yêu cầu Đề án	1	0

2. Đánh giá về việc thực hiện vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo CDNN hiện tại tại cơ quan đơn vị:

-Ưu điểm: Việc thực hiện vị trí việc làm của đơn vị đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

-Vướng mắc: Vẫn còn một số bộ môn thừa thiếu cục bộ nhưng chưa có phương án điều chỉnh phù hợp.

PHẦN III

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CỦA ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM

I. ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

2.5. Giáo viên môn Tiếng Anh: Sửa số biên chế cần có là 9 biên chế (giảm 1 so với đề án năm 2021). Lý do: phù hợp với nhu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018 của nhà trường.

2.17. Giáo viên môn Âm nhạc: Sửa số biên chế cần có là 1 biên chế (tăng 1 so với đề án năm 2021). Lý do: phù hợp với nhu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018 của nhà trường.

II. ĐIỀU CHỈNH BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Không điều chỉnh

III. ĐIỀU CHỈNH KHUNG NĂNG LỰC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Bổ sung về trình độ chuyên môn của Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và nhóm vị trí việc làm hoạt động nghề nghiệp chuyên ngành, như sau:

Đối với cấp học Trung học phổ thông: Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo quy định.

2. Sửa đổi trình độ chuyên môn của Nhân viên y tế trường học: Có bằng tốt nghiệp Trung cấp y sỹ trở lên.

3. Sửa đổi, bổ sung đối với vị trí nhân viên Công nghệ thông tin: Về nhiệm vụ; tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng; tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ áp dụng theo Thông tư số 45/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin. Xếp chức danh nghề nghiệp Quản trị viên hệ thống hạng IV (riêng đối với cấp THPT thì áp dụng tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp Quản trị viên hệ thống hạng III).

4. Bổ sung đối với trình độ của vị trí Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật: Trình độ tin học và trình độ ngoại ngữ theo Thông tư liên tịch số 19/2016/TTLT-

BGDĐT-BNV ngày 22/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập.

5. Sửa đổi đối với nhóm hỗ trợ, phục vụ: Bỏ cụm từ “Có trình độ chuyên môn, ngành, chuyên ngành đào tạo”. Đối với vị trí bảo vệ: Theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà trường.

*/ Lý do: Thực hiện theo Quyết định 542/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 ;

IV. ĐIỀU CHỈNH TÊN VÀ HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Không điều chỉnh

PHẦN IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT : Không.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Nam Định;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Châu